

Bản án số: 38/2018/HSST

Ngày: 28-6-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI BÌNH, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Quế

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lâm Thị Xài

Ông Lê Bình Triệu

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Phụng Kiều, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thới Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Hữu Minh Chul - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 36/2018/HSST ngày 07 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2018/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Dương Duy L (tên gọi khác là L Mèo), sinh ngày 04 tháng 4 năm 2000 (tính đến ngày bị cáo thực hiện hành vi phạm tội là 17 tuổi 09 tháng 02 ngày); nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp M, xã T, huyện T, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn Đ và bà Lý Thị Chúc L; chưa có vợ con; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: Có 01 lần bị kết án nhưng thuộc trường hợp được coi là không có án tích (Tại bản án hình sự sơ thẩm số 12/2017/HSST ngày 10/02/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau xử phạt 07 tháng tù về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự, chấp hành xong hình phạt vào ngày 02/6/2017) và có 02 lần bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng đã được xóa (1. Ngày 17/12/2015, bị Trưởng Công an huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang ra quyết định số 07/QĐ-XPHC phạt cảnh cáo; 2. Ngày 20/02/2016, bị Trưởng Công an huyện Thới Bình, tỉnh

Cà Mau ra quyết định số 192/QĐ-XPHC phạt cảnh cáo); bị bắt tạm giam từ ngày 21/3/2018 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Anh Huỳnh Châu S, sinh ngày 15/4/2000 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp N, xã H, huyện T, tỉnh Cà Mau

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông Dương Văn Đ và bà Lý Thị Chúc L (cha mẹ ruột của bị cáo L. Bà Chúc L có mặt, ông Đ vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp M, xã T, huyện T, tỉnh Cà Mau

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 07 giờ ngày 06/01/2018, Dương Duy L một mình đi đến nhà của Huỳnh Châu S ở ấp N, xã H, huyện T, tỉnh Cà Mau chơi. Đến nơi, thấy S nằm ngủ dưới nền gạch, em ruột của S là Đảm ngủ trong phòng, điện thoại di động hiệu Samsung J5 của S đang sạc pin trong phòng ngủ, L nảy sinh ý định lấy trộm điện thoại bán lấy tiền tiêu xài. L gỡ ổ cắm sạc lấy trộm điện thoại Samsung J5 cầm trên tay rồi ra khỏi nhà S. Sau đó, L đi nhờ xe của anh Trần Chí T ra Cà Mau. L bán điện thoại di động cho cửa hàng điện thoại 191-2 ở khóm 2, phường 6, thành phố Cà Mau được 1.200.000 đồng rồi tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 14/KL-HĐĐGTS ngày 21/3/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Samsung J5 có giá trị còn lại là 4.420.000 đồng.

- Tại Cáo trạng số 22/CT-VKS ngày 07 tháng 5 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình đã truy tố Dương Duy L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

+ Rút phần Cáo trạng về việc không áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự để xác định bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm.

+ Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 91 của Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản”, phạt bị cáo từ 06 tháng đến 01 năm tù;

+ Buộc ông Đ và bà Chúc L phải bồi thường cho anh S tổng số tiền 4.420.000 đồng;

- Bà Chúc L trình bày: Đồng ý bồi thường thay bị cáo cho anh S số tiền là 4.420.000 đồng.
- Lời nói sau cùng của bị cáo: Thừa nhận hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại bản án hình sự sơ thẩm số 12/2017/HSST ngày 10/02/2017 của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau, thì Dương Duy L bị xử phạt 07 tháng tù về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự số 15/1999/QH10 (được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 37/2009/QH12). Vào thời điểm phạm tội, bị cáo mới 16 tuổi 02 tháng 17 ngày. Vì vậy, theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 107 của Bộ luật hình sự, thì lần kết án này thuộc trường hợp được coi là không có án tích. Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình rút một phần Cáo trạng, xác định bị cáo phạm tội không thuộc trường hợp tái phạm là có căn cứ.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Theo đó, có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 07 giờ ngày 06/01/2018, lợi dụng lúc anh Huỳnh Châu S ngủ say tại nhà thuộc ấp N, xã H, huyện T, tỉnh Cà Mau, Dương Duy L đã lén lút chiếm đoạt của anh S 01 điện thoại di động hiệu Samsung J5 được định giá là 4.420.000 đồng.

[3] Với những tình tiết như trên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo thuộc trường hợp tội phạm ít nghiêm trọng. Chỉ vì động cơ vụ lợi mà bị cáo có hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác, xâm phạm đến quyền sở hữu riêng của công dân, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an của địa phương. Bị cáo là người có nhân thân không tốt, đã từng có 02 lần bị xử phạt vi phạm hành chính và từng bị kết án cùng về hành vi trộm cắp tài sản. Đối với lần bị kết án, bị cáo mới chấp xong hành hình phạt tù được hơn 02 tháng, thì đến ngày 15/8/2017, bị cáo thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản tại địa bàn huyện C, tỉnh Long An (theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2018/QĐXXST-HS ngày 11/6/2018 của Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An, thì vụ án đưa ra xét xử vào ngày 12/7/2018), sau hơn 04 tháng, bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Thới Bình và phải đứng trước bục khai báo hôm nay. Mặt khác, sau khi phạm tội, bị cáo chưa có bồi thường cho bị hại. Do đó, ở lần xét xử này, việc xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo là rất cần thiết.

[5] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có cân nhắc đến các tình tiết giảm nhẹ sau đây cho bị cáo: Thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải; có trình độ văn hóa thấp nên hạn chế về mặt nhận thức.

[6] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và các đặc điểm nhân thân của bị cáo, xét đề nghị về mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình tại phiên tòa là có cơ sở. Hội đồng xét xử cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để có thời gian cải tạo thành người tốt cũng như phòng ngừa chung. Vào thời điểm phạm tội, bị cáo là người hơn 16 tuổi, nên được áp dụng các Điều 91, 101 của Bộ luật hình sự để xử lý.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản chiếm đoạt chưa được thu hồi, bị hại có yêu cầu bồi thường thiệt hại nên được chấp nhận. Do thời điểm chiếm đoạt tài sản, bị cáo là người chưa đủ 18 tuổi, không có tài sản, nên cần buộc cha mẹ của bị cáo là ông Đ và bà Chúc L liên đới bồi thường thay bị cáo số tiền là 4.420.000 đồng. Trong đó, phần bồi thường của mỗi người là bằng nhau tương ứng với số tiền 2.210.000 đồng. Trường hợp chậm thanh toán, các đương sự còn phải chịu khoản tiền lãi theo quy định.

[8] Đối với anh Trần Văn T cho bị cáo đi nhờ xe ra Cà Mau, nhưng không biết bị cáo chiếm đoạt điện thoại của anh S. Chị Nguyễn Thị A là chủ cửa hàng điện thoại 191-2 không xác định được có mua điện thoại do bị cáo bán hay không. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thới Bình không xử lý anh T và chị A là phù hợp.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Do bị kết án nên bị cáo phải chịu.

[10] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do phải bồi thường thiệt hại, nên ông Đ và bà Chúc L phải chịu.

[11] Bị cáo, bà Chúc L có mặt tại phiên tòa, nên thời hạn kháng cáo bản án được tính kể từ ngày tuyên án; bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (ông Đ) vắng mặt, nên thời hạn kháng cáo bản án được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điều 48; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; các điều 91 và 101 của Bộ luật hình sự; các điều 586 và 589 của Bộ luật dân sự; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; các điều 23 và 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Dương Duy L (tên gọi khác là L Mèo) phạm tội “Trộm cắp tài sản”;
- Phạt bị cáo L (tên gọi khác là L Mèo) 06 tháng tù (sáu tháng tù). Thời gian chấp hành hình phạt được tính từ ngày 21 tháng 3 năm 2018.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Buộc ông Dương Văn Đ và bà Lý Thị Chúc L liên đới bồi thường thay bị cáo cho anh Huỳnh Châu S số tiền là 4.420.000 đồng (bốn triệu bốn trăm hai mươi ngàn đồng). Trong đó, phần bồi thường của mỗi người là bằng nhau tương ứng với số tiền 2.210.000 đồng (hai triệu hai trăm mười ngàn đồng).

Kể từ ngày anh S có đơn yêu cầu thi hành án. Trường hợp ông Đ và bà Chúc L không chịu bồi thường cho anh S số tiền nói trên, thì hàng tháng, ông Đ và bà Chúc L còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

3. Về nghĩa vụ chịu án phí, quyền kháng cáo và thi hành án:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm

Ông Đ và bà Chúc L phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bà Chúc L được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, ông Đ được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKS nd huyện Thới Bình;
- Công an huyện Thới bình;
- Thi hành án hình sự;
- Phòng KTNV&THA TAnd tỉnh Cà Mau;
- Chi cục THA dân sự huyện Thới Bình;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Trọng Quế